



BẢN TIN KHUYẾN NÔNG VÀ THI TRƯỜNG

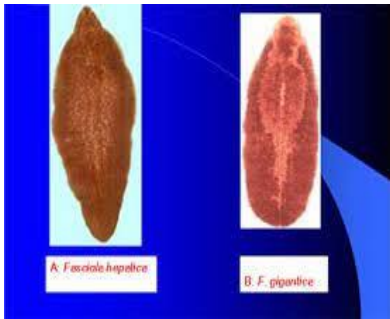
Phát hành ngày 10-20-30 hàng tháng

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG TP.HỒ CHÍ MINH
70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
ĐT: 028 39313016 - Email: ttkn.snn@tphcm.gov.vn
Fax: (028) 39312018 - Website: www.khuyennongtphcm.vn

Số 31
2021



Trong số này



**Bệnh sán lá gan trên
thú nhai lại**

**Tình hình sản xuất
cây trồng và sâu bệnh
hại**

THÔNG TIN THI TRƯỜNG



**Sở Nông nghiệp và
PTNT TP.HCM: Ban
hành Kế hoạch hành
động ứng phó với biến
đổi khí hậu giai đoạn
2021 - 2030, tầm nhìn
đến 2050**

**Bộ NN-PTNT tổng kết
Nghị quyết 21-NQ/TW
của Bộ Chính trị khóa IX**



**Sở Nông nghiệp PTNT
TP.HCM: Khôi phục
chuỗi cung ứng xuất khẩu
và đẩy mạnh xúc tiến xuất
khẩu nông, lâm, thủy sản
sau Covid-19**

Phụ phẩm trong nông nghiệp: “Mỏ vàng” bị lãng phí



HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hình ảnh Mô hình trồng hoa lan Dendrobium



Hình ảnh Mô hình trồng hoa lan Mokara

TIN TỨC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TP.HCM: BAN HÀNH KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2050

Biến đổi khí hậu (BĐKH) đang gây ra những hệ lụy khôn lường cho “hành tinh xanh” như nhiệt độ trái đất tăng, nước biển dâng, thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường..., dẫn đến những bất ổn về kinh tế - xã hội. Do đó, nhằm tăng cường khả năng chống chịu BĐKH đối với các rủi ro liên quan đến khí hậu của Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) như: hạn hán, nắng nóng, mưa lớn, nước biển dâng; phòng chống rủi ro thiên tai trong các hoạt động sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn; chủ động ứng phó, phòng chống hạn, xâm nhập mặn, triều cường, củng cố đê bao, bờ bao, hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn Thành phố. Qua đó, đóng góp vào mục tiêu giảm 10% phát thải khí nhà kính vào năm 2030 của TP.HCM thông qua việc nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, nhiên liệu trong hoạt động sản xuất nông nghiệp; bảo vệ, phát triển diện tích rừng trên địa bàn Thành phố,...

Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN-PTNT) TP.HCM đã ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.

Theo đó, mục tiêu đề ra chia theo 02 giai đoạn cụ thể:



Ảnh minh họa – Nguồn Internet

Giai đoạn 2021 - 2025: Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ, dự án ưu tiên nhằm nâng cao năng lực ứng phó với BĐKH, giảm thiểu thiệt hại do BĐKH gây ra trong lĩnh vực nông nghiệp; nâng cao hiệu quả thích ứng với BĐKH thông qua việc tăng cường, thúc đẩy lồng ghép thích ứng BĐKH vào quy hoạch, kế hoạch của ngành; tăng cường khả năng chống chịu và nâng cao năng lực thích ứng của cộng đồng, nâng cao nhận thức để chủ động, sẵn sàng điều chỉnh hành vi trước những thay đổi của khí hậu; chủ động ứng phó, phòng chống hạn, xâm nhập mặn, triều cường, củng cố đê bao, bờ bao, hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn Thành phố; triển khai các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

Giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến 2050: Tiếp tục tăng cường phối hợp, lồng ghép các hoạt động

trong triển khai các giải pháp, nhiệm vụ nhằm nâng cao năng lực của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn để tăng khả năng chống chịu trước BĐKH và sẵn sàng điều chỉnh hoạt động trước những thay đổi của khí hậu; thúc đẩy các hành động thích ứng mang lại đồng lợi ích trong giảm nhẹ các rủi ro do biến đổi khí hậu trong ngành nông nghiệp, phát triển nông thôn và hiệu quả về các mặt kinh tế, xã hội và môi trường; duy trì triển khai các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà

kính; tiếp tục chủ động thực hiện, duy trì các giải pháp ứng phó, phòng chống hạn, xâm nhập mặn, triều cường. Thường xuyên rà soát, củng cố đê bao, bờ bao, hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn Thành phố; tăng cường hợp tác quốc tế, huy động nguồn nhân lực trong các hoạt động, chương trình hành động ứng phó với BĐKH của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn TP.HCM giai đoạn 2021 - 2030.

M.Hiếu

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TP.HCM: KHÔI PHỤC CHUỖI CUNG ỨNG XUẤT KHẨU VÀ ĐẨY MẠNH XÚC TIẾN XUẤT KHẨU NÔNG, LÂM, THỦY SẢN SAU COVID-19

Để khắc phục những ảnh hưởng, khó khăn và khôi phục chuỗi cung ứng xuất khẩu, đẩy mạnh xúc tiến xuất khẩu nông, lâm, thủy sản sau Covid-19, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN-PTNT) Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) đã ban hành văn bản yêu cầu các đơn vị trực thuộc Sở gồm: Chi cục Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp, Trung tâm Công nghệ Sinh học và Trung tâm Khuyến nông cùng triển khai thực hiện các giải pháp khôi phục chuỗi cung ứng xuất khẩu, đẩy mạnh xúc tiến xuất khẩu nông, lâm, thủy sản sau Covid-19 trên địa bàn Thành phố.



Ảnh minh họa – Nguồn Internet

Trong đó, Trung tâm Khuyến nông là đơn vị có nhiệm vụ chuyển giao mô hình sản xuất ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần khôi phục chuỗi cung ứng xuất khẩu, đẩy mạnh xúc tiến xuất khẩu nông, lâm, thủy sản sau Covid-19 trên địa bàn Thành phố.

M.H

XỬ LÝ NGHIÊM CÁC TRƯỜNG HỢP CHĂN NUÔI KHÔNG ĐÚNG QUY ĐỊNH

UBND TPHCM giao UBND TP Thủ Đức và các quận, huyện thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các điểm kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm trái phép trên địa bàn và xử lý các trường hợp chăn nuôi không chấp hành quy định của Luật Thú y và Luật Chăn nuôi.

Chiều 4-11, liên quan về việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022, Phó Chủ tịch UBND TPHCM Võ Văn Hoan giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y theo dõi triển khai các giải pháp nhằm ngăn chặn việc lây nhiễm trên địa bàn thành phố và tham mưu UBND TPHCM các giải pháp cụ thể về phòng, chống dịch bệnh.

Theo đó, tổ chức tổng vệ sinh, sát trùng đến ngày 25-11-2021 để tiêu diệt các loại mầm bệnh ở môi trường, nhất là nơi có mật độ chăn nuôi cao, các điểm tập kết, buôn bán, giết mổ động vật, địa phương thường xảy ra dịch bệnh.

Phối hợp với UBND TP Thủ Đức, UBND các quận, huyện tăng cường tập huấn, tuyên truyền và hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng triệt để các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi và vệ sinh phòng bệnh; tiêm phòng đầy đủ các bệnh truyền nhiễm cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định; giám sát chặt

chẽ tình hình chăn nuôi gia súc trên địa bàn, kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh, nghi mắc bệnh tại các điểm, cơ sở giết mổ, khu vực chăn nuôi hoặc trong quá trình vận chuyển, mua bán, tiến hành lấy mẫu để xét nghiệm bệnh và tổ chức tiêu hủy theo quy định; điều tra dịch tễ và xác định nguyên nhân gây bệnh; tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, đảm bảo tối thiểu trên 80% tổng đàn theo quy định. Kiểm tra chặt chẽ việc nhập gia súc, gia cầm vào địa bàn để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc, đặc biệt là động vật có nguồn gốc từ các tỉnh, thành đang xảy ra dịch bệnh.

Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, vật tư, hóa chất phục vụ công tác chuẩn đoán xác định dịch bệnh và xử lý khi có dịch bệnh xảy ra.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, báo cáo dịch bệnh động vật trực tuyến qua hệ thống VAHIS; áp dụng hình thức trực tuyến để hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh.

UBND TPHCM giao UBND TP Thủ Đức và các quận, huyện bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch về phòng, chống dịch bệnh đã được UBND TPHCM ban hành. Xây dựng kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2022. Tổ chức rà soát,

thống kê toàn bộ các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý, đặc biệt là khu vực giáp ranh với các tỉnh.

Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các điểm kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm trái phép trên địa bàn và xử lý các trường hợp chăn

nuôi không chấp hành quy định của Luật Thú y và Luật Chăn nuôi.

**Theo QUỐC HÙNG
-Báo SGGP**

BỘ NÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỔNG KẾT NGHỊ QUYẾT 21-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KHÓA IX

Sáng 26/10, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN-PTNT) tổ chức trực tuyến với 13 tỉnh, thành phố khu vực ĐBSCL nhằm tổng kết các nhiệm vụ của ngành nông nghiệp thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 20/10/2003 của Bộ Chính trị khóa IX và Kết luận số 28-KL/TW ngày 14/8/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) thời kỳ 2001-2020. Thứ trưởng Trần Thanh Nam chủ trì hội nghị tại điểm cầu Hà Nội.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Trần Thanh Nam cho rằng, Nghị quyết 21-NQ/TW, ngày 20/10/2003 của Bộ Chính trị đã chỉ rõ định hướng phát triển nông nghiệp vùng ĐBSCL là đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm nhanh tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng công

ngiệp và dịch vụ cả trong GDP và cơ cấu lao động. Đối với nông lâm ngư nghiệp phải áp dụng các tiến bộ khoa học – công nghệ, nhất là áp dụng công nghệ sinh học vào sản xuất để chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và giá trị sản xuất. Do đó, thời gian qua, nông nghiệp khu vực ĐBSCL đã phát triển vượt bậc và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đưa ĐBSCL thành vùng nông nghiệp chiến lược của Việt Nam, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và xóa đói giảm nghèo.

Theo báo cáo của Bộ NN-PTNT, ngay sau khi Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 20/10/2003 của Bộ Chính trị và các Nghị quyết chuyên ngành về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn và ứng phó với biến đổi khí hậu được ban hành, Bộ NN-PTNT đã tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc trình ban hành các cơ chế, chính sách của ngành NN-PTNT và có liên quan đến vùng ĐBSCL. Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai, cụ thể hóa Chương

trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kết luận 28-KL/TW, Bộ đã chú trọng triển khai nghiên cứu, xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và đạt được những kết quả nhất định trong từng lĩnh vực quản lý của ngành.

Quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, nông nghiệp vùng ĐBSCL đã phát triển vượt bậc và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Trong giai đoạn 2004-2020, nông nghiệp ĐBSCL đóng góp trung bình 33,54% GDP nông nghiệp cả nước và 30% GDP chung của vùng. Tốc độ tăng trưởng bình quân GDP nông nghiệp ĐBSCL giai đoạn 2004-2020 đạt 4,6% cao hơn tốc độ tăng trưởng của cả nước (3,76%). Năm 2020, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của vùng chiếm 45,08% cả nước với tốc độ tăng bình quân 4,17%/năm và tăng ở cả 3 lĩnh vực thủy sản, nông nghiệp và lâm nghiệp. ĐBSCL luôn đứng đầu cả nước về sản lượng gạo, tôm nước lợ, cá tra và trái cây, với 24,51 triệu tấn gạo (chiếm 56% tổng sản lượng của cả nước), 671,7 nghìn tấn tôm (83,51%), 1,41 triệu tấn cá tra (98%) và 4,3 triệu tấn trái cây (60%).

Bên cạnh đó, đối với chương trình nông thôn mới, đến hết năm 2020, cùng ĐBSCL đã có 60,8% số xã đạt chuẩn NTM (tăng 45,9% so với năm 2015), trong đó có 02 địa phương đã có 100% số xã đạt chuẩn, có 31 đơn vị cấp huyện được công

nhận đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

Vùng ĐBSCL có 13/13 tỉnh, thành phố đã phê duyệt Đề án/Kế hoạch triển khai Chương trình OCOP cấp tỉnh, 100% các tỉnh đã tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP. Đến tháng 8/2021, vùng ĐBSCL đã có 796 sản phẩm OCOP được công nhận đạt 3 sao trở lên, đứng thứ 3 cả nước...



Thứ trưởng Trần Thanh Nam phát biểu tại hội nghị

Mặc dù đã đạt được những thành tựu nhất định nhưng công tác quản lý, phân bổ, khai thác, sử dụng nguồn lực tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với BĐKH vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế như: Vùng đang dần mất đi những lợi thế phát triển, quá trình phát triển đang chậm lại so với nhiều vùng khác. Lĩnh vực nông nghiệp vốn có lợi thế nhưng chưa phát huy hết tiềm năng. Việc đặt ra và thực hiện các chỉ tiêu cứng về diện tích trồng lúa, sản lượng, gây khó khăn cho việc mở rộng các cây ăn quả, rau màu và

chăn nuôi có giá trị cao hơn; Nhiều chuỗi giá trị quan trọng chưa được hình thành và phát huy tác dụng nên hiệu quả sản xuất, kinh doanh hạn chế, sản phẩm chủ yếu còn ở dạng nguyên liệu qua sơ chế, giá trị gia tăng thấp; Việc thực hiện các chính sách còn nhiều vướng mắc, chưa đủ nguồn lực để triển khai nên hiệu quả chưa cao; Hợp tác và liên kết vùng nhằm phát triển nông nghiệp và nông thôn vùng còn chưa thực sự hiệu quả; Đầu tư cơ sở hạ tầng cho phát triển thương mại, chế biến chưa được chú ý đúng mức. Giao thông vẫn tiếp tục là điểm nghẽn chính cho phát triển kinh tế, các dịch vụ hỗ trợ hầu như không có, tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp thấp; Thiếu cơ sở dữ liệu dùng chung bao gồm các thông tin tổng hợp về địa lý, hành chính, kinh tế - xã hội của các tỉnh ĐBSCL.

Để đạt mục tiêu đề ra đến năm 2030, tốc độ tăng GDP nông nghiệp vùng ĐBSCL đạt trên 3%/năm, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn tăng ít nhất 2 lần so năm 2018; đến năm 2045, tốc độ tăng GDP nông nghiệp duy trì trên 3%/năm, thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn tăng ít nhất 2,5 lần so năm 2030, thời gian tới, vùng ĐBSCL được định hướng phát triển nông nghiệp theo 3 vùng: vùng thượng đồng bằng, vùng giữa và vùng ven biển, trên cơ sở có xem xét đến các hệ sinh thái nông nghiệp trong từng tiểu vùng.

Tại hội nghị, đại diện lãnh đạo các tỉnh, thành phố ĐBSCL đã báo cáo, trình bày các kiến nghị về việc

xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch và các đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn của vùng; việc xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách và các chương trình, dự án cụ thể cần triển khai cho phát triển nông nghiệp và nông thôn tại địa phương và liên kết vùng...

Kết luận Hội nghị, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đánh giá cao những ý kiến đóng góp quý báu, sâu sắc của các đại biểu tham dự; sự phối hợp hiệu quả, nhịp nhàng của 13 tỉnh ĐBSCL trong việc thực hiện chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của ngành NN-PTNT theo yêu cầu đề ra của Nghị quyết 21-NQ/TW.

Thứ trưởng Trần Thanh Nam nhấn mạnh Bộ NN-PTNT sẽ tham mưu Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành trung ương và các địa phương chuyển đổi sản xuất nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số và cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, thực hiện tốt việc liên kết theo chuỗi giá trị để hình thành các vùng sản xuất lớn, xây dựng hạ tầng logistics, quan tâm phát triển các ngành nghề dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp...

Theo Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và PTNT

BỆNH SÁN LÁ GAN TRÊN THÚ NHAI LẠI

Bệnh sán lá gan trên trâu, bò, dê, cừu là bệnh do sán lá gan *Fasciola gigantica* và *Fasciola hepatica* ký sinh ở gan và mật gây ra. Ký sinh trùng *Fasciola gigantica* có hình bầu dục, dẹt, như một chiếc lá, màu nâu xám dài 25 -75 mm rộng 5 – 12 mm. Ký sinh trùng *Fasciola hepatica* hình dạng và màu sắc giống *Fasciola gigantica* nhưng ngắn hơn, dài thân 20 – 30 mm, chiều rộng thân 4 – 16 mm.

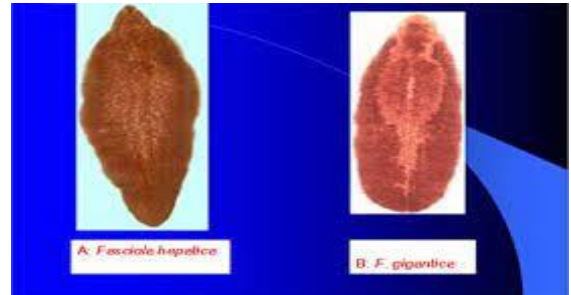
Vật chủ cuối cùng của sán lá gan là các loài gia súc nhai lại như trâu bò dê cừu. Thỏ, chó, ngựa, người cũng có thể mắc bệnh sán lá gan.

Vật chủ trung gian của sán lá gan là ốc nước ngọt gồm ốc *Limnaea viridis* và *Limnaea swinhoei*.

* Tình hình nhiễm bệnh sán lá gan

Bệnh sán lá gan được xem là bệnh ký sinh trùng phổ biến nhất ở nước ta. Các điều tra về tỷ lệ nhiễm sán lá gan cho thấy trâu, bò, dê, cừu nước ta mắc bệnh với tỷ lệ nhiễm rất cao. Tuổi gia súc càng lớn thì tỷ lệ nhiễm bệnh càng tăng. Một số nghiên cứu cho thấy toàn bộ trâu bò từ 1 – 2 năm tuổi có tỷ lệ nhiễm là 30%, nhưng ở lứa tuổi trên 2 năm tỷ lệ nhiễm tăng đến 47%. Những vùng lầy lội, ẩm thấp tỷ lệ nhiễm có thể lên đến 90%. Do tái nhiễm và thời gian sán lá trưởng thành sống rất lâu ở gan (3 - 11 năm) trâu bò càng lớn tuổi thì tỷ lệ nhiễm càng cao.

* Vòng đời



Nguồn: Thuoctrangtrai.com/bệnh_sán_lá_gan_trên_trâu_bò_dê

Sán lá gan trưởng thành sống trong ống dẫn mật và túi mật của gan, đẻ trứng ở đó. Trứng theo ống dẫn mật về ruột rồi thải ra ngoài theo phân. Trứng ra ngoài gặp các điều kiện thuận lợi: nóng, nước ẩm sẽ nở thành mao ấu, di chuyển được trong nước ao hồ. Mao ấu tìm và chui vào cơ thể ký chủ trung gian là các loài ốc nhỏ *Limnaea*, sống phổ biến ở ao hồ, ruộng trũng. Trong ốc mao ấu phát triển thành bào ấu rồi vĩ ấu và chui ra khỏi ốc. Vĩ ấu ra ngoài tự nhiên, rụng đuôi, biến thành “kén” tức ấu trùng cảm nhiễm. Kén trôi nổi trong nước hoặc bám vào các loài cây thủy sinh, khi gia súc uống nước, ăn phải cỏ, rau có kén sẽ nhiễm sán lá gan. Vào cơ thể ký chủ màng kén bị phân hủy và giải phóng ấu trùng. Ấu trùng tiếp tục di chuyển đến ống dẫn mật, ở lại đó và phát triển đến giai đoạn trưởng thành.

Sán lá non trong quá trình di hành dễ gây tắc ống dẫn mật, tổn thương niêm mạc ruột non, đưa đến nhiễm khuẩn đường tiêu hóa và ống dẫn mật. Sán lá trưởng thành sống trong các ống dẫn mật và túi mật di

chuyển gây tổn thương thành mạch và gây viêm túi mật, viêm gan nhiễm khuẩn. Sán trưởng thành lấy chất dinh dưỡng và ăn hồng cầu từ gan mật để sống và phát triển làm bò gầy còm, thiếu máu. Sán trưởng thành trong quá trình ký sinh tiết ra độc tố tác động đến bộ máy tiêu hóa gây rối loạn tiêu hóa, viêm ruột cấp tính và mãn tính, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe trâu, bò và dẫn đến tử vong do kiệt sức.

* **Triệu chứng**

Thể cấp tính thường xảy ra trên thú non, hoặc xảy ra trong giai đoạn sán non di hành, với các biểu hiện kém ăn, gầy ốm suy nhược, da khô, lông xù và lông rất dễ rụng khi dùng tay nhỏ nhẹ. Triệu chứng thiếu máu biểu hiện rất nặng với các dấu hiệu niêm mạc nhợt nhạt hoặc xanh tái, tiêu chảy nặng, phân lỏng xám có mùi tanh, thú kiệt sức và chết sau 4 – 5 ngày phát bệnh.

Thể mãn tính thường xảy ra trên thú trưởng thành, đây là thể bệnh phổ biến với các dấu hiệu như: gầy ốm suy nhược, biếng ăn, lông xù và dễ rụng, da khô, niêm mạc nhợt nhạt hoặc có màu vàng (hoàng đản), tiêu chảy kéo dài, phù thũng ở những vùng thấp của cơ thể như 4 chân, nách, ngực, vùng hầu, gan sưng to.

* **Chẩn đoán**

Khi trâu, bò, dê, cừu có biểu hiện lâm sàng như mô tả ở phần triệu chứng, nên tiến hành xét nghiệm phân để kiểm tra sự hiện diện của trứng sán lá.

* **Điều trị sán lá gan**

Có nhiều thuốc để tẩy sán lá gan rất hiệu quả và an toàn như: Bio-XINIL, Bio-CLORMECTIN, Bio-

DEWORMER, Bio-ALBEN ,... tẩy sạch cả sán trưởng thành và sán non.

Trong quá trình dùng thuốc điều trị bệnh cần sử dụng thêm thuốc bồi bổ, tăng sức đề kháng cho trâu, bò, dê, cừu như Vitamin C, B complex,... tiêm theo liệu trình từ 3 - 5 ngày và có chế độ dinh dưỡng tốt để nhanh hồi phục sức khỏe.

* **Phòng bệnh**

Cần áp dụng biện pháp phòng ngừa tổng hợp để vừa tẩy sán lá gan vừa cắt đứt vòng đời của sán lá gan. Quy trình phòng bệnh sán lá gan gồm 4 biện pháp chính sau đây:

- Định kỳ kiểm tra phân và tẩy sán lá gan một năm hai lần cho toàn đàn trâu, bò, dê, cừu.

- Diệt mầm bệnh ở môi trường tự nhiên như ủ phân để diệt trứng và ấu trùng giun sán nói chung tránh hiện tượng phân tán mầm bệnh.

- Diệt ký chủ trung gian. Tháo khô các vùng ngập nước để diệt ốc, dùng CuSO_4 nồng độ 3 - 4‰ phun trên đồng cỏ và cây thủy sinh để diệt ốc, cắt đứt giai đoạn phát triển của sán lá ở thời kỳ ấu trùng hoặc nuôi vịt và cá để diệt ốc.

- Chăm sóc và nuôi dưỡng tốt trâu, bò, dê, cừu để nâng cao thể trọng và sức đề kháng chống đỡ với bệnh sán lá gan cũng như các bệnh giun sán khác.

Thành Nguyễn

Nguồn tham khảo:

- *Bệnh thường thấy ở bò sữa Việt Nam và kỹ thuật phòng trị* – PGS Phạm Sỹ Lăng,

PGS Phan Dịch Lân.

- *Các bệnh thường gặp trên bò* – Công ty liên doanh Bio Pharmachemie.

**Phụ lục .Thông tin tình hình sinh vật hại cây trồng tuần 44
(từ 26/10/2021 đến 02/11/2021) tại các quận huyện TP. HCM**

1. Tiến độ sản xuất cây trồng vụ Đông xuân 2021-2022 (đến ngày 02/11/2021)

TT	Cây trồng	Đơn vị	Thực hiện
1	Lúa Mùa 2021	ha	5.518,6
2	Lúa Đông xuân 2021-2022	ha	200
3	Rau Đông xuân 2021-2022	ha	1.250
4	Lũy kế rau năm 2021	ha	13.253,6
5	Hoa, cây kiểng	ha	2.129
6	Cây công nghiệp	ha	1.044,4
7	Cây ăn quả	ha	5.600

2. Tình hình sinh vật hại tuần 44/2021

Cây trồng	Sinh vật hại	Diện tích nhiễm (ha)	Mức độ nhiễm	Vùng (quận/huyện)
Cây lúa vụ Mùa 2021	Sâu cuốn lá	75,4	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
	Đạo ôn	56,5	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
	OBV	172,0	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
	Khác	146	Nhẹ	CC-BT-HM-BC
Cây rau	Sâu xanh	18,0	Nhẹ	CC-HM-Q12-BC-BT
	Sâu ăn tạp	46,9	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-BC-BT-CC
	Rầy xám	15,5	Nhẹ	TĐ- HM-Q12
	Rỉ trắng	19,8	Nhẹ	HM-Q12-BC-BT-CC
	Thối nhũn	7,6	Nhẹ	TĐ-HM-Q12-BC
	Sinh vật hại khác	209,8	Nhẹ	TĐ- HM-Q12- BC-BT
Hoa lan	Muỗi hại bông, đóm lá, ...	9,81	Nhẹ	TĐ- CC-BC-BT-CG-NB-Q7
Hoa mai	Sâu ăn lá, bọ trĩ,	36,87	Nhẹ	TĐ- CC-BC-BT-CG-HM-Q12
Hoa sứ	Rệp sáp, sâu xanh...	0,3	Nhẹ	TĐ-CC-BC-CG
Bonsai	Sâu ăn lá, sâu đục thân	0,2	Nhẹ	BC

3. Dự báo trong thời gian tới (tuần 45/2021 từ 02/11/2021 đến 09/11/2021)

Cây trồng	Sinh vật hại	Giải pháp khắc phục	Vùng
Trên cây lúa	Vụ Mùa 2021: rầy nâu, sâu cuốn lá, bọ xít hôi. OBV, chuột, bệnh đạo ôn, bệnh đốm vằn... Vụ Đông xuân 2021-2022: rầy nâu, bọ trĩ, sâu cuốn lá...	Thăm đồng thường xuyên, theo dõi mật số rầy di trú vào đên, gieo sạ né rầy tập trung, chủ động tưới tiêu, giống gieo sạ từ 80-100 kg/ha, sử dụng thuốc 4 đúng,...	CC-HM-BC- BT-CG-TĐ
Trên cây rau	Sâu xanh, sâu tơ, sâu khoang, rầy xám, thối nhũn, rỉ trắng,...	Vệ sinh vườn, cày ải phơi đất 7 – 10 ngày trước khi gieo cấy; bón phân cân đối, thu gom và tiêu hủy cây bệnh, phòng trừ các loài côn trùng chích hút, cắn phá; chủ động tưới tiêu, thoát nước	TĐ-HM-Q12- BC-BT-CC
Trên hoa, cây kiểng	Muỗi đục bông, ốc sên, thối nhũn (hoa lan); sâu ăn lá, bọ trĩ, rệp vãi (mai); sâu xanh (hoa sứ), sán ăn lá (hoa nèn),...	Vệ sinh vườn, cải tạo vườn thông thoáng, phòng ngừa các loài côn trùng gây hại,...	TĐ- HM- Q12-BC-BT- CC-CG-NB
Trên cây trồng khác	Sâu đục thân mía; rệp sáp, khảm lá khoai mì; bệnh vàng lá greening cam quýt; chồi rồng nhàn; bọ cánh cứng hại dừa	Điều tra sinh vật hại đồng ruộng định kỳ, sử dụng các biện pháp IPM trong quản lý dịch hại,...	CC-BC-HM- CG-NB

Chi cục Trồng trọt và BVTV



PHỤ PHẨM TRONG NÔNG NGHIỆP: “MỎ VÀNG” BỊ LÃNG PHÍ

Với các nước tiên tiến, những phụ phẩm nông nghiệp được chế biến thành nhiều sản phẩm như phân bón, chất tạo màu, nuôi trồng thủy sản... Tuy nhiên, tại Việt Nam cho đến nay vẫn chưa tận dụng hết được nguồn tài nguyên này



Những phụ phẩm từ cây chuối được Công ty TNHH Huy Long An dùng làm thức ăn thô xanh cho bò

Gây ô nhiễm môi trường

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN-PTNT), nước ta có sản lượng nông sản lớn, đa dạng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cho khoảng 100 triệu dân và xuất khẩu tới nhiều quốc gia trên thế giới. Trong quá trình sản xuất nông sản, nhiều phụ phẩm từ thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi... được thải ra với tỷ lệ rất lớn. Thông tin từ Tổng cục Thống kê cho thấy năm 2020, tổng khối lượng phụ phẩm nông nghiệp trên 156,8 triệu tấn; bao gồm 88,9 triệu tấn phụ phẩm sau thu hoạch từ ngành trồng trọt, 61,4 triệu tấn phân gia súc, gia cầm từ ngành chăn nuôi, 5,5 triệu tấn từ ngành lâm nghiệp và gần 1 triệu tấn từ ngành thủy sản.

Ông Tổng Xuân Chinh, Phó cục trưởng Cục Chăn nuôi (Bộ NN-PTNT) cho biết, phụ phẩm trồng trọt sau thu hoạch có khối lượng lớn là rơm lúa với 42,8 triệu tấn, thân cây bắp 10 triệu tấn,

rau, quả 3,6 triệu tấn, thân cây mì 3,1 triệu tấn, trái điều 3,1 triệu tấn và các loại khác 6,1 triệu tấn. Những phụ phẩm này cũng đã được người nông dân sử dụng làm thức ăn thô cho gia súc, độn lót sinh học, nắm rơm, lót các loại trái cây... nhưng chỉ 50%/tổng sản lượng phụ phẩm được sử dụng. Duy nhất trong lĩnh vực thủy sản, phụ phẩm được sử dụng đến 90% để chế biến thành các sản phẩm có ích như thức ăn chăn nuôi, phân bón hữu cơ... Nhiều phụ phẩm nông nghiệp còn lại đã trở thành rác thải, gây ô nhiễm môi trường.

Trong khi đó, GS-TS Võ Tòng Xuân, Hiệu trưởng Trường Đại học Nam Cần Thơ, nhận định, phụ phẩm trong nông nghiệp chính là mỏ vàng. Đơn cử, Việt Nam xuất khẩu cá ngừ sang Nhật Bản nhưng nước này chỉ ăn thịt cá, các phần khác như da, nội tạng, xương... được xử lý thành phân bón rồi bán lại cho nông dân Việt Nam để trồng cây. “Điều đáng buồn là Việt Nam cũng có thể chế biến được phân bón từ phụ phẩm của cá ngừ nhưng giá thành lại cao gấp đôi so với sản phẩm cùng loại của Nhật Bản nhập khẩu về cảng. Nguyên nhân chính là chúng ta chưa có công nghệ, thiết bị sản xuất tiên tiến để giúp hạ giá thành sản phẩm”, GS-TS Võ Tòng Xuân tâm tư.

Trên thực tế, tại Việt Nam cũng đã có nhiều nông dân, doanh nghiệp tận dụng thành công phụ phẩm nông nghiệp phục vụ chính công việc trồng trọt, chăn nuôi của mình. Ở Bến Tre có trang trại rộng 7ha của bà Nguyễn Thị Thiên, Giám đốc Công ty CP Thái

Hưng Thịnh đã sử dụng phụ phẩm nông nghiệp để quay trở lại phục vụ cho chính trang trại. Trang trại nuôi 500 con heo, chất thải từ heo được ủ thành phân và làm biogas. Rau củ, rác hữu cơ.. cũng được ủ thành phân hữu cơ. Nhờ việc tận dụng này mà mỗi năm trang trại chỉ tốn 50-70 triệu đồng mua phân hóa học hỗ trợ thêm cho việc trồng trọt. Chưa hết, theo bà Nguyễn Thị Thiên, tỉnh Bến Tre có sản lượng dừa, sầu riêng rất lớn nên doanh nghiệp của bà đang nghiên cứu để xử lý vỏ sầu riêng, vỏ dừa, tàu dừa thành than hoạt tính và giấm gỗ. Than hoạt tính và giấm gỗ sẽ giúp diệt trừ sâu bệnh trên dừa.



Vỏ thanh long có thể được chế biến làm chất tạo màu

Có thể mang lại 4-5 tỷ USD/năm

Theo Thứ trưởng Bộ NN-PTNT Trần Thanh Nam, tiềm năng chế biến, tái sử dụng của phụ phẩm nông nghiệp ở Việt Nam có thể mang lại giá trị đến 4-5 tỷ USD/năm, nhưng thực tế sử dụng mới có giá trị khoảng 275 triệu USD. Để ngành phụ phẩm nông nghiệp phát triển, Nhà nước cần có chính sách thu hút các doanh nghiệp vào khâu thu gom, xử lý, chế biến; tập trung ưu tiên làm ra các sản phẩm có giá trị gia tăng. Phụ phẩm nông nghiệp có thể tạo giá trị cao hơn như vỏ sầu riêng, hạt xoài làm phân vi sinh; vỏ thanh long, vỏ chuối

có thể làm chất tạo màu; mỡ cá tra làm thuốc hoặc nguyên liệu thức ăn trong chăn nuôi; vỏ cam, vỏ bưởi làm mứt...

Ngành nông nghiệp cần xác định phụ phẩm là đầu ra của nông nghiệp nhưng sẽ là đầu vào của lĩnh vực khác. “Bộ sẽ chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông quốc gia xây dựng chương trình đào tạo, hướng dẫn cho nông dân sử dụng nguyên liệu phụ phẩm một cách hiệu quả. Bộ NN-PTNT luôn khuyến khích các doanh nghiệp có ý tưởng, dự án triển khai sản xuất, tận dụng phụ phẩm nông sản”.

Ở góc độ khoa học và kinh doanh, Hiệp hội Trang trại và Doanh nghiệp nông nghiệp Việt Nam ủng hộ chủ trương của Bộ NN-PTNT và góp ý thêm, để chế biến được phụ phẩm thành các sản phẩm hữu ích cần có nhiều ngành tham gia như công nghệ sinh học, cơ khí, hóa chất... với nhiều chính sách hỗ trợ đầu tư, giảm thuế nhập khẩu máy móc, dây chuyền chế biến hiện đại; phải có sự kết hợp giữa doanh nghiệp với nông dân để triển khai mô hình theo cấp vùng, quốc gia để tận dụng được hết các phụ phẩm nông nghiệp.

Bên cạnh đó, Bộ NN-PTNT cần ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho từng lĩnh vực xử lý phụ phẩm nông nghiệp để khi xây dựng nhà máy xử lý phụ phẩm, doanh nghiệp đầu tư không gặp trở ngại trong các đánh giá về tác động môi trường. Nếu làm được tất cả các điều kiện trên, đến năm 2030, Việt Nam hoàn toàn có thể sản xuất và cung ứng phần lớn phân hữu cơ và nhiều sản phẩm khác cho thị trường trong nước; vừa giúp bảo vệ môi trường vừa mang lại hiệu quả kinh tế từ hoạt động kinh doanh sản phẩm từ phụ phẩm nông nghiệp.

Bộ NN-PTNT vừa chỉ đạo Cục Chăn nuôi xây dựng dự thảo Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, trong đó có giải pháp quan trọng là tận dụng các phụ phẩm trong nông nghiệp để chế biến thức ăn chăn nuôi.

Theo THANH HẢI - Báo Sài Gòn Giải Phóng

150 CHỢ TRUYỀN THỐNG HOẠT ĐỘNG TRỞ LẠI

Theo Sở Công thương TP.HCM, tính đến nay đã có 150 chợ truyền thống mở cửa hoạt động trở lại sau thời gian dài tạm đóng cửa để phòng chống dịch Covid-19.



Phó Giám đốc Sở Công thương TP.HCM Nguyễn Nguyên Phương.

Chiều 4/11, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 TP.HCM tổ chức họp báo định kỳ về tình hình dịch bệnh trên địa bàn Thành phố.

Phó Giám đốc Sở Công thương TP.HCM Nguyễn Nguyên Phương cho hay, lượng hàng hóa cung ứng về các hệ thống phân phối trên địa bàn TP hàng ngày tiếp tục tăng lên, đến nay đạt xấp xỉ đạt 6.500 tấn/ngày. Hiện đã có 150/234 chợ truyền thống hoạt động trở lại sau thời gian tạm đóng cửa để phòng dịch Covid-19.

Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tháng 8 là âm 71,2%, tháng 9 là âm 60,40%, tháng 10 âm 40,50%. Đối với chỉ số sản xuất công nghiệp, tháng 8 là âm 49,2%; tháng 9 âm 56%; tháng 10 âm 43%. “Trong tình hình khó khăn, tốc độ tương ứng giảm, nhưng thời gian càng về sau tốc độ giảm chậm lại. Có nghĩa là các hoạt động đang có dấu hiệu phục hồi trở lại. Các khó khăn từng bước đã được doanh nghiệp khắc phục”, ông Phương phân tích.

Việc vận hành các Bộ tiêu chí an toàn vừa phòng chống dịch vừa sản xuất, giúp các doanh nghiệp đảm bảo sản xuất kinh doanh an toàn trong tình hình mới.

Ông Phương cho biết, khi đưa ra các quy định an toàn chắc chắn các doanh nghiệp sẽ khó khăn hơn so với bình thường. Tuy nhiên, tùy theo tình hình mỗi doanh nghiệp, có doanh nghiệp thuận lợi, nhưng cũng có một số doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn và đặc biệt là khó khăn về lao động.



Về việc xử lý các hoạt động kinh doanh tại chợ tự phát, ông Phương cho biết, ngày 4/10, UBND TP.HCM đã ban hành văn bản 3265 chỉ đạo tăng cường kiểm tra xử lý các hoạt động kinh doanh chợ tự phát xung quanh 3 chợ đầu mối. Sở Công thương cũng đã có kế hoạch phối hợp cùng UBND quận huyện để xây dựng các phương án kiểm tra xử lý các hoạt động này.

“Sáng nay, Sở Công thương đã phối hợp làm việc với Công an TP.HCM, Sở GT-VT TP.HCM, Ban Quản lý ATTP, chính quyền địa phương... và đã có nhiều đề xuất phương án để tổng hợp báo cáo UBND TP.HCM. Song song với việc tổ chức mở lại hoạt động trở lại của ba chợ đầu

mỗi trong tình trạng bình thường", ông Phương thông tin.

Đối với các chợ nhỏ lẻ trên đường phố, ông Phương cho rằng, hoạt động này sẽ do UBND quận huyện, TP Thủ Đức phải kiểm tra theo dõi xử lý.

Trong thời gian dịch, các [chợ truyền thống](#), chợ nhỏ phải tạm ngưng hoạt động. Tuy nhiên, khi trở lại bình thường mới, nhu cầu mua sắm hàng hóa tăng lên, cũng như nhu cầu kinh doanh của các tiểu thương, thương nhân cũng sẽ tăng để có thu nhập, trang trải cuộc sống của mình. Do đó, nếu chậm trễ

chức trở lại các kênh phân phối này, thì chắc chắn với nhu cầu của người dân tăng cao thì họ sẽ ra ngoài để tìm cách kinh doanh.

Vì vậy, UBND TP.HCM đã chỉ đạo Sở Công thương có văn bản hướng dẫn các quận huyện nhanh chóng mở lại các chợ truyền thống.

“Mỗi ngày số lượng chợ truyền thống hoạt động trở lại tăng lên, cùng với sự tăng cường kiểm tra giám sát của các quận huyện, tôi tin rằng hoạt động của chợ tự phát sẽ giảm dần”, ông Phương nói.

Chợ đầu mối lớn nhất TP.HCM mở cửa hoạt động trở lại từ 1/11

Để cung ứng nguồn hàng hóa cho TP.HCM, trước đó, ngày 1/11 chợ đầu mối Nông sản thực phẩm Bình Điền đã hoạt động trở lại với khoảng 30% công suất với tất cả các ngành hàng tại các nhà lồng. Chợ mở cửa hoạt động từ 16 giờ hôm trước đến 8 giờ sáng hôm sau.

Từ đêm 31/10 đến rạng sáng 1/11, các thương nhân của chợ Bình Điền đã bắt đầu tiếp nhận hàng hóa từ những đối tác, cung cấp cho các bạn hàng ở khu vực TPHCM và các tỉnh lân cận với khoảng 4.000 lượt người ra vào chợ, sản lượng hàng nhập chợ trong đêm đạt hơn 335 tấn hàng hóa các loại.

Tất cả mọi người tham gia hoạt động trong chợ như nhân viên Công ty quản lý và kinh doanh chợ Bình Điền, thương nhân, phụ việc, bốc xếp, cung cấp dịch vụ, khách hàng đến giao dịch.. đều phải có thẻ ra vào chợ, tiêm đủ 2 mũi vacxin phòng Covid-19 hoặc đã trị khỏi Covid-19 trong vòng 6 tháng, giấy xét nghiệm Covid-19 âm tính trong vòng 14 ngày.

Để đăng ký làm thẻ ra vào chợ Bình Điền, khách hàng có thể đăng ký trực tuyến trước tại địa chỉ <https://dangkythe.binhdienmarket.com.vn>. Trường hợp cá nhân chưa có thẻ ra vào thì Công ty chợ Bình Điền có bố trí 2 vị trí cấp thẻ tạm tại chỗ cho khách hàng.



Theo Nguyễn Thủy – Báo NNVN

Chịu trách nhiệm nội dung Th.S Phạm Lâm Chính Văn – Giám đốc Trung tâm Khuyến nông TP.HCM.

Địa chỉ: 70/12 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 028. 39313016 Fax: 028.39312018

Email: tkn.snn@tphcm.gov.vn Website: <http://www.khuyennongtphcm.vn>.

Quyết định số 25/GP-STTTT ngày 28/7/2020 do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/7/2020

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hình ảnh mô hình rau ăn lá áp dụng công nghệ cao



Hình ảnh mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng